TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2022/HSST Ngày: 16 - 5 – 2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Phạm M Sơn

2. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

-Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Phước Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2022/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/HSST-QĐ ngày 05/5/2022 đối với bị cáo:

ĐIỂU HOÀNG M, sinh năm 2000 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn B, xã Là, huyện P, tỉnh Bình Phước; chổ ở: Khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: S'Tiêng; tôn giáo: Không; Con ông Điểu T và bà Hoàng Thị V; vợ con chưa có; Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa lần nào bị xử lý hành chính hoặc kết án về hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2021 đến ngày 23/12/2021 được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Điểu T, sinh năm 1976 và bà Hoàng Thị V, sinh năm 1978; cùng địa chỉ: Khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương

Người bào chữa cho bị cáo Điểu Hoàng M: Bà Phan Thị Vân – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Phước.

Bị hại: Công ty TNHH Sông Hồng T; địa chỉ: Số 753 xa lộ H, khu phố 3, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai

Người đại diện theo pháp luật: Ông Chu Văn V- Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1989; HKTT: Thôn L, xã T, huyện Tiến H, tỉnh Thái Bình; chổ ở: Ấp 11, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Điểu Hoàng M sinh sống cùng gia đình tại khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Khoảng tháng 7 năm 2021, M đến chơi tại nhà chú ruột M là anh Điểu Hiếu D tại

ấp P, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Đến ngày 28 tháng 9 năm 2021, anh D đưa M đến làm thuê tại trại gà thuộc ấp Thuận Bình, xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú. Ngày 03 tháng 10 năm 2021, M nghỉ làm và xin đi nhờ xe ô tô giao gà đến khu công nghiệp Becamex tại xã M Thành, huyện Chơn Thành. Đến khoảng 03 giờ ngày 04 tháng 10 năm 2021, M xuống xe ô tô rồi đi bộ lang thang trên địa bàn huyện Chơn Thành.

Đến sáng ngày 05 tháng 10 năm 2021, M nảy sinh ý định tìm các xe ô tô đậu trên đường nếu cửa xe ô tô mở, có gắn sẵn chìa khóa thì M lấy trộm. Khoảng 09 giờ, M đi ngang tiệm cắt tóc "Trúc Linh" tại tổ 2, ấp 3B, xã M Hưng, huyện Chơn Thành (sau đây viết gọn là tiệm), M thấy xe ô tô tải thùng kín nhãn hiệu Hyundai, màu sơn trắng, biển kiểm soát: 60H-011.10 (sau đây viết gọn là xe ô tô 60H-011.10) của anh Nguyễn Chí Thanh quản lý, xe không khóa cửa, có sẵn chìa khóa đang đỗ trước tiệm, phía bên phải trong lề đường quốc lộ 13, đầu xe quay về hướng thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành. M quan sát thấy không có người trông coi nên M đã đề máy rồi điều khiển xe ô tô 60H-011.10 trên đường quốc lộ 13 theo hướng xã M Hưng, huyện Chơn Thành đi xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Anh T phát hiện mất xe ô tô 60H-011.10 nên đã trình báo Công an xã M Hưng, huyện Chơn Thành truy đuổi đến địa phận xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương thì phát hiện bắt giữ M cùng xe ô tô 60H-011.10.

Tại kết luận định giá tài sản số: 57/KLĐG-HĐĐGTS ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chơn Thành xác định 01 xe ô tô tải thùng kín nhãn hiệu Hyundai, màu sơn trắng, biển kiểm soát: 60H-011.10 có giá trị là 420.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, M có biểu hiện không bình thường, hay nói nhưng không có nội dung cụ thể và gia đình M cung cấp 01 đơn thuốc của Bệnh viện tâm thần Trung ương 2 cấp ngày 27 tháng 9 năm 2019 chẩn đoán M bị: "*F16 – rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng các chất gây ảo giác*". Ngày 20 tháng 12 năm 2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chơn Cầu trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giám định năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của M trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội.

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 58 ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với Điểu Hoàng M kết luận (sau đây viết gọn là kết luận số 58):

- Về y học:

+ Trước, trong và sau khi gây án: đương sự bị rối loạn loạn thần do sử dụng chất kích thích (F15.5-ICD.10).

+ Hiện nay: tâm thần ổn.

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Sau khi nhận kết luận số 58, ngày 18 tháng 02 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chơn Thành có văn bản đề nghị Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa hỗ trợ giải thích kết luận giám định số 58 đối với Điểu Hoàng M. Tại văn bản số 70 ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa phúc đáp: "*Tại thời điểm gây án Điểu Hoàng M mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi là do sử*

dụng chất kích thích làm cho đương sự rối loạn loạn thần dẫn đến gây án" (Bút lục số: 95-98, 104, 110, 111, 128).

Vật chứng vụ án: Xe ô tô tải thùng kín nhãn hiệu Hyundai, màu sơn trắng, biển kiểm soát: 60H-011.10 là tài sản hợp pháp của Công ty trách nhiệm hữu hạn "Sông Hồng Tân" do anh Nguyễn Chí Thanh quản lý nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Thanh

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì.

Bản cáo trạng số 37/CTr-VKS, ngày 12/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Điểu Hoàng M về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ hiểu biết thấp. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 03 đến 04 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo đồng ý về tội danh và điều luật mà đại diện VKS đề nghị, chỉ bổ sung thêm ý kiến đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt ở mức thấp nhất theo mức án mà đại diện VKS đề nghị do bị cáo bị ảnh hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và không tranh luận chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại có đơn xin xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của người bị hại không trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 03 tháng 10 năm 2021 Điểu Hoàng M xin đi nhờ xe ô tô giao gà đến địa bàn huyện Chơn Thành, sau đó M xuống xe và đi bộ lang thang, Đến sáng ngày 05 tháng 10 năm 2021, M nảy sinh ý định tìm các xe ô tô đậu trên đường nếu cửa xe ô tô mở và có gắn chìa khóa thì M sẽ lấy trộm. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, M đi đến khu vực tổ 2, ấp 3B,

xã M Hưng, huyện Chơn Thành thì thấy xe ô tô tải thùng kín nhãn hiệu Hyundai, màu sơn trắng, biển kiểm soát 60H-011.10 của công ty TNHH Sông Hồng Tân do anh Nguyễn Chí Thanh quản lý, xe không khóa cửa, có sẵn chìa khóa đang đỗ trước tiệm cắt tóc " Trúc Linh". M quan sát không thấy người trông coi nên M đề máy rồi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 60H-011.10 trên đường quốc lộ 13 theo hướng xã M Hưng, huyện Chơn Thành đi xã Trừ Văn Thố, Bàu Bàng, Bình Dương, sau đó bị Công an truy đuổi và phát hiện bắt giữ.

Kết luận định giá xác định xe ô tô trên tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 420.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai lý do bị cáo lấy trộm chiếc xe ô tô vì trong thời điểm địa phương đang thực hiện giãn cách xã hội để phòng chống dịch Covid 19, bị cáo muốn trở về nhà ở Bình Dương nhưng không đón được xe để đi nhờ, xe Khách không hoạt động. Việc bị cáo khai động cơ mục đích phạm tội này không ảnh hưởng đến dấu hiệu khách quan của tội phạm, chỉ được xem xét khi lượng hình;vì bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, và đã dịch chuyển chiếc xe ra khỏi phạm vi quản lý của chủ sở hữu.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 58 ngày 25 tháng 01 năm 2022 và công văn số 70 ngày 22 tháng 3 năm 2020 của Viện pháp y tâm thần Trung Ương Biên Hòa kết luận: " *Tại thời điểm gây án Điểu Hoàng M mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi là do sử dụng chất kích thích làm cho đương sự rối loạn loạn thần dẫn đến gây án*". Theo quy định tại Điều 13 Bộ luật hình sự quy định: *Người phạm tội trong tình trạng mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình do dùng rượu, bia hoặc chất kích thích mạnh khác thì vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự*".

Do đó hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị 420.000.000đ, lớn hơn 200.000.000đ nhưng dưới 500.000.000đ nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng số 37/CTr-VKS, ngày 12/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, như trên đã đề cập, mặc dù khi gây án, bị cáo không đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, nhưng do bị cáo dùng chất kích thích là chất ma túy, bị cáo được loại trừ trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo là người dân tộc thiểu số, mới học hết lớp 3/12, trình độ hiểu biết thấp, nhận thức hạn chế, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đủ điều kiện để áp dụng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của đại diện VKS và người bào chữa cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

Xe ô tô tải thùng kín nhãn hiệu Hyundai, màu sơn trắng, biển kiểm soát: 60H-011.10 là tài sản hợp pháp của Công ty trách nhiệm hữu hạn "Sông Hồng T" do anh Nguyễn Chí T quản lý nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước và người bào chữa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38,50,54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố bị cáo Điểu Hoàng M phạm tội " Trộm cắp tài sản".

3. Xử phạt bị cáo Điểu Hoàng M 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2021 đến ngày 23/12/2021.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.